

BÁO CÁO

**Sơ kết 06 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019
của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 416/QĐ-TTg
ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực
hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng
về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa,
ổn định và tiến bộ trong tình hình mới**

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 290/SNV-LĐVL&ATLĐ ngày 26/3/2025 về việc báo cáo sơ kết 06 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới và Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 25/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW; Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo sơ kết 06 triển khai thực hiện như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

1. Khái quát đặc điểm kinh tế - xã hội

Ba Tơ là huyện miền núi nằm về phía Tây Nam của tỉnh Quảng Ngãi, cách trung tâm Thành phố Quảng Ngãi 60 km; tổng diện tích đất tự nhiên toàn huyện 113.795,69 ha. Trong đó, đất sản xuất nông nghiệp 6.115,32 ha, chiếm 5,38%, đất lâm nghiệp 97.278,60 ha, chiếm 85,58%; địa hình có nhiều đồi núi, hệ thống sông, suối phân bố khắp trên địa bàn. Huyện Ba Tơ giáp ranh với 03 huyện ngoài tỉnh: Kon Plông, tỉnh Kon Tum; Kbang, tỉnh Gia Lai; An Lão, tỉnh Bình Định và 04 huyện trong tỉnh: Đức Phổ, Nghĩa Hành, Minh Long, Sơn Hà; có Quốc lộ 24 và Quốc lộ 24B đi qua nối liền với các tỉnh Tây Nguyên; toàn huyện có 18 xã và 01 thị trấn, với 85 thôn và 08 Tổ dân phố; trong đó có 15 xã khu vực III và có 03 thôn, TDP đặc biệt khó khăn; thị trấn Ba Tơ và 04 xã: Ba Vinh, Ba Động, Ba Thành, Ba Giang được Thủ tướng Chính phủ công nhận xã An toàn khu (ATK).

Dân số toàn huyện đến cuối năm 2024 có 17.647 hộ với 63.740 khẩu gồm dân tộc Hrê, dân tộc Kinh và các dân tộc khác, trong đó dân tộc Hrê là 14.925 hộ, 53.522 khẩu chiếm 83,97 %.

2. Quy mô và cơ cấu dân số, lao động

Dân số trong độ tuổi lao động 60.258 người, trong đó dân số trong độ tuổi lao động tham gia lao động 38.782 người, số lượng lao động có việc 33.580 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo 23.843.

3. Số lượng doanh nghiệp

Tính đến 31/3/2025, trên địa bàn huyện có tổng số 1.514 doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX; đa số doanh nghiệp nhỏ và vừa, sử dụng dưới 10 lao động; trong đó:

- Doanh nghiệp: 70 doanh nghiệp với 458 lao động;
- Hộ kinh doanh cá thể: 1.429 hộ kinh doanh với 1.856 lao động;
- Hợp tác xã: 15 hộ kinh doanh với 28 lao động.

4. Số lượng doanh nghiệp có tổ chức công đoàn cơ sở

Trên địa bàn huyện có 04 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn cơ sở, đó là Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hoàng Lâm Phú, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Lâm sản Khánh Duy Ba Tơ, Công ty Trách nhiệm hữu hạn nguyên liệu giấy Thượng Hải.

5. Tỷ lệ người lao động tham gia công đoàn cơ sở ở doanh nghiệp

Tính đến 31/3/2025, tổng số người lao động tham gia công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp là 141 lao động.

II. Tình hình 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 416/QĐ-TTg

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ

Sau khi tiếp thu Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định 416/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân huyện tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức triển khai quán triệt đến các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, các đồng chí là cán bộ chủ chốt cấp huyện và xã, thị trấn đồng thời giao các ngành liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối chính sách pháp luật về quan hệ lao động: UBND huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (*nay Phòng Nội vụ*) phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 416/QĐ-TTg; tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động, người sử dụng lao động trên địa bàn và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, quan hệ lao động cho phù hợp với từng giai đoạn; tổ chức tuyên truyền, phổ biến hệ thống pháp luật về quan hệ lao động, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động năm 2019; tuyên truyền, phổ biến Luật lao động, Luật Công đoàn cho đoàn viên, người lao động và người sử dụng lao động; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, chú trọng tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật để tạo sự chuyển biến thực sự trong việc chấp hành pháp luật của các bên trong quan hệ lao động; xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng không tốt tới tình hình quan hệ lao động và an ninh, trật tự xã

hội.

Nhìn chung, trong 05 năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục có những bước phát triển, thu nhập bình quân đầu người hàng năm đều tăng lên, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện; các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 37-CT/TW, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

2. Công tác nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

Về công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp nhân sự và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về quan hệ lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp các cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế và hoạt động tham mưu quản lý nhà nước về quan hệ lao động trên địa bàn huyện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức giám sát, kiểm tra theo chuyên đề, đột xuất nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, giảm thiểu các tranh chấp, xung đột, tạo môi trường thuận lợi cho xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Xử lý nghiêm minh các vi phạm liên quan đến lao động và quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động. Thường xuyên theo dõi và kịp thời giải quyết các vướng mắc, mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động, không để xảy ra tranh chấp, đình công.

Tập trung nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi của tổ chức Công đoàn, nâng cao nhận thức, tập trung nguồn lực, tạo bước đột phá trong thực hiện nhiệm vụ này.

Thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể của các cấp công đoàn, nhất là trong các doanh nghiệp. Nâng cao số lượng, chất lượng đối thoại và thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, quan tâm đối thoại và thương lượng về tiền lương, tiền thưởng và các điều kiện lao động của người lao động. Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể với đại diện người sử dụng lao động ở các cấp phù hợp, có đối tác, đủ điều kiện.

Hoạt động công đoàn phải gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị, nâng cao đời sống người lao động; nội dung hoạt động phải đa dạng, phong phú, kết hợp hài hòa giữa hoạt động chăm lo với bảo vệ, quan tâm cả lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong tập hợp người lao động và tổ chức hoạt động công đoàn.

3. Về công tác nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động

Thực hiện nhiệm vụ tiếp tục đổi mới hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, Liên đoàn Lao động huyện đã triển khai kế hoạch thực hiện

Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “*Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*” đến các cấp công đoàn trên địa bàn huyện. Công đoàn tiến hành xây dựng các kế hoạch về công tác phát triển đoàn viên, kiện toàn nâng cao chất hoạt động của tổ chức công đoàn, phân công Ủy viên Thường vụ thường xuyên đôn đốc, hỗ trợ, các công đoàn cơ sở; rà soát tình hình cán bộ, công chức và công nhân lao động trong các doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, để xây dựng chương trình phát triển đoàn viên trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cũng được Công đoàn chú trọng và thường xuyên đổi mới hình thức đa dạng, phong phú.

Công tác tư vấn cho người lao động và người sử dụng lao động các quy định của pháp luật công đoàn, về tổ chức và hoạt động công đoàn; tổng kết thực hiện chương trình các ngày lễ lớn, kỷ niệm năm, ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là công đoàn viên. Công đoàn cấp huyện làm tốt vai trò trong việc tham gia vào các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, giải quyết tranh chấp lao động tại cơ sở. Thường xuyên quan tâm chăm lo cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, các hoạt động tuyên truyền chủ trương chính sách cho người lao động và người sử dụng lao động được thường xuyên thực hiện, các chương trình “Mái ấm công đoàn”.....

Các cấp công đoàn chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, trực tiếp gặp gỡ chủ doanh nghiệp, người lao động để vận động, thuyết phục, hướng dẫn quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS; đồng thời tuyên truyền về tổ chức Công đoàn, về quyền lợi của người lao động khi gia nhập tổ chức Công đoàn và trách nhiệm của tổ chức Công đoàn đối với người lao động; những lợi ích của chủ doanh nghiệp và người sử dụng lao động khi thành lập CĐCS tại doanh nghiệp. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, công đoàn nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật cũng như quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động để từ đó thu hút người lao động gia nhập tổ chức công đoàn.

4. Về hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể, giải quyết tranh chấp lao động

Nhìn chung, trong những năm qua tình hình chấp hành pháp luật, thực hiện đối thoại, thương lượng tập thể trên địa bàn huyện thực hiện tốt; Từ năm 2019-2025, không xảy ra các cuộc tranh chấp lao động cá nhân, tập thể về quyền, lợi ích và tình trạng đình công.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

Được Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm trong công tác lãnh, chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện theo tinh thần Chỉ thị 37-CT/TW. Đã tạo môi trường thuận lợi trong thu hút, kêu gọi đầu tư trên các lĩnh vực từ đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Qua triển khai và tổ chức thực hiện,

các ngành, đoàn thể huyện đã nhận thức đúng hơn về tầm quan trọng trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, xem đây là nhiệm vụ chủ yếu và thường xuyên trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, tạo được niềm tin và là cầu nối giữa người sử dụng lao động và người lao động đồng hành cùng phát triển.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người sử dụng lao động và người lao động thực hiện Luật an toàn về vệ sinh lao động, Bộ Luật Lao động năm 2019, ...luôn được quan tâm, triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai luôn bám sát quy định của cấp trên, huy động sự vào cuộc cả hệ thống chính trị; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan cấp huyện với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức xã hội ở cơ sở trong công tác xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

Sự nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của chủ doanh nghiệp ngày được nâng lên. Vai trò của công đoàn từng bước đã nâng cao vị thế của mình trong việc thực hiện chức năng tuyên truyền, vận động, phát triển đoàn viên.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc thực hiện Quy chế dân chủ trong một số doanh nghiệp chưa đảm bảo yêu cầu; nhất là trong việc tổ chức thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể tại những nơi chưa có tổ chức công đoàn còn hạn chế, có nơi chưa lấy ý kiến của người lao động đầy đủ. Vai trò của Ban Chấp hành công đoàn chưa thật sự phát huy, còn lúng túng trong hoạt động, người sử dụng lao động chưa quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho Công đoàn hoạt động. Người lao động đa số là lao động phổ thông, chưa qua đào tạo, ý thức, tác phong lao động công nghiệp còn hạn chế.

Việc thực hiện các chế độ chi trả tiền lương, thưởng và các chế độ liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn: Thông qua các đợt kiểm tra chấp hành pháp luật về chính sách lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, nhìn chung các đơn vị thực hiện đầy đủ các chính sách liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định. Tuy nhiên vẫn còn một số doanh nghiệp đề nghị giải quyết chế độ cho người lao động còn chậm hoặc chưa trích nộp đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hàng tháng theo quy định cho người lao động.

IV. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW đến các cấp công đoàn và tuyên truyền sâu rộng trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người sử dụng lao động và người lao động; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động.

3. Chỉ đạo các ngành có liên quan tăng cường phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, bồi dưỡng phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ở những nơi

có điều kiện; làm tốt công tác tư vấn pháp luật, quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho công nhân lao động.

4. Tăng cường các hoạt động xã hội từ thiện để giúp công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, an tâm lao động, sản xuất; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động để giải quyết hoặc đề xuất người sử dụng lao động giải quyết kịp thời.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhất là về công tác an toàn, vệ sinh lao động, kịp thời phát hiện và ngăn ngừa những nguy cơ có thể gây ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại nơi làm việc; việc thực hiện các chính sách liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

UBND huyện Ba Tư kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, PNV _{ptyq03}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam